



**SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE**

**MILINDAPAÑHAPĀḶI**

**&**

**MILINDA VẤN ĐẠO**

## 11. AHIMSĀNIGGAHAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsītampetaṃ bhagavatā: ‘**Ahiṃsayam param loke piyo hehisi<sup>1</sup> māmako**’ ti. Puna ca bhaṇitaṃ: ‘**Niggaṇhe niggahārahaṃ paggaṇhe paggaḥārahan**’ ti. Niggaho nāma bhante nāgasena hatthacchedo pādacchedo vadho bandhanaṃ kāraṇā māraṇaṃ santativikopanaṃ. Na etaṃ vacanaṃ bhagavato yuttaṃ. Na ca bhagavā arahati etaṃ vacanaṃ vattuṃ.

Yadi bhante nāgasena bhagavatā bhaṇitaṃ: ‘Ahiṃsayam param loke piyo hehisi māmako’ ti, tena hi ‘niggaṇhe niggahārahaṃ paggaṇhe paggaḥārahan’ ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā. Yadi tathāgatena bhaṇitaṃ: ‘Niggaṇhe niggahārahaṃ paggaṇhe paggaḥārahanti’ tena hi ‘ahiṃsayam param loke piyo hehisi māmako’ ti tampi vacanaṃ micchā. Ayampi ubhatokoṭṭiko pañho tavānupatto. So tayā nibbāhitabbo” ti.

2. “Bhāsītampetaṃ mahārāja bhagavatā: ‘**Ahiṃsayam param loke piyo hehisi māmako**’ ti. Bhaṇitañca: ‘**Niggaṇhe niggahārahaṃ paggaṇhe paggaḥārahan**’ ti.

‘Ahiṃsayam param loke piyo hehisi māmako’ ti sabbesaṃ mahārāja tathāgatānaṃ anumataṃ etaṃ esā anusatthi,<sup>2</sup> esā dhammadesanā, dhammo hi mahārāja ahiṃsālakkhaṇo. Sabhāvavacanaṃ etaṃ.

Yampana mahārāja tathāgato āha: ‘Niggaṇhe niggahārahaṃ paggaṇhe paggaḥārahan’ ti bhāsā esā. Unnataṃ<sup>3</sup> mahārāja cittaṃ niggahetabbaṃ, līnaṃ cittaṃ paggaḥetabbaṃ. Akusalaṃ cittaṃ niggahetabbaṃ, kusalaṃ cittaṃ paggaḥetabbaṃ. Ayoniso manasikāro niggahetabbo, yoniso manasikāro paggaḥetabbo, Micchā paṭipanno niggahetabbo, sammā paṭipanno paggaḥetabbo. Anariyo niggahetabbo, ariyo paggaḥetabbo. Coro niggahetabbo, acoro paggaḥetabbo” ti.

“Hotu bhante nāgasena. Idāni tvaṃ paccāgato ’si mama visayaṃ yamaḥaṃ pucchāmi, so me attho upagato. Coro pana bhante nāgasena niggaṇhantena kathaṃ niggahetabbo” ti?

“Coro mahārāja niggaṇhantena evaṃ niggahetabbo: paribhāsaniyo paribhāsitaḥ, daṇḍaniyo daṇḍetabbo, pabbājanīyo pabbājetabbo, bandhaniyo bandhitabbo, ghātaniyo ghātetabbo” ti.

<sup>1</sup> hohisi - Ma, PTS, Sīmu.

<sup>2</sup> anusitthi - Ma.

<sup>3</sup> uddhataṃ - Ma, PTS.

## 11. CÂU HỎI VỀ SỰ KHÔNG HÃM HẠI VÀ SỰ TRẤN ÁP:

1. “Thưa ngài Nāgasena, đức Thế Tôn cũng đã nói rằng: **‘Trong khi không hãm hại người khác ở trên đời, người sẽ trở thành người được yêu mến, được thân cận.’** Và thêm nữa, Ngài đã nói rằng: **‘Hãy trấn áp kẻ xứng đáng với sự trấn áp, hãy nâng đỡ kẻ xứng đáng với sự nâng đỡ.’** Thưa ngài Nāgasena, trấn áp nghĩa là chặt tay, chặt chân, trừng phạt, giam cầm, hành hạ, giết chết, làm tổn thương sự tiếp nối (mạng sống). Lời nói này đối với đức Thế Tôn là không được đúng đắn. Và đức Thế Tôn không thể nào nói lời nói này.

Thưa ngài Nāgasena, nếu đức Thế Tôn đã nói rằng: “Trong khi không hãm hại người khác ở trên đời, người sẽ trở thành người được yêu mến, được thân cận,” như thế thì lời nói rằng: “Hãy trấn áp kẻ xứng đáng với sự trấn áp, hãy nâng đỡ kẻ xứng đáng với sự nâng đỡ” là sai trái. Nếu đức Như Lai đã nói rằng: “Hãy trấn áp kẻ xứng đáng với sự trấn áp, hãy nâng đỡ kẻ xứng đáng với sự nâng đỡ,” như thế thì lời nói rằng: “Trong khi không hãm hại người khác ở trên đời, người sẽ trở thành người được yêu mến, được thân cận” cũng là sai trái. Câu hỏi này cũng có cả hai khía cạnh, được dành cho ngài. Nó nên được giải quyết bởi ngài.”

2. “Tâu đại vương, đức Thế Tôn cũng đã nói rằng: **‘Trong khi không hãm hại người khác ở trên đời, người sẽ trở thành người được yêu mến, được thân cận.’** Và đã nói rằng: **‘Hãy trấn áp kẻ xứng đáng với sự trấn áp, hãy nâng đỡ kẻ xứng đáng với sự nâng đỡ.’**

Tâu đại vương, điều nói là: “Trong khi không hãm hại người khác ở trên đời, người sẽ trở thành người được yêu mến, được thân cận,” đối với tất cả các đức Như lai thì điều này được chấp thuận, điều này là sự chỉ dạy, điều này là sự giảng giải Giáo Pháp. Tâu đại vương, bởi vì Giáo Pháp có sự không hãm hại là tướng trạng. Điều này là lời nói về bản thể.

Tâu đại vương, còn về việc đức Như Lai đã nói rằng: “Hãy trấn áp kẻ xứng đáng với sự trấn áp, hãy nâng đỡ kẻ xứng đáng với sự nâng đỡ,” điều ấy là ngôn từ. Tâu đại vương, tâm bị kích động là cần được trấn áp, tâm trì trệ là cần được nâng đỡ. Tâm bất thiện là cần được trấn áp, tâm thiện là cần được nâng đỡ. Tác ý không đúng đường lối là cần được trấn áp, tác ý đúng đường lối là cần được nâng đỡ. Sự thực hành sai trái là cần được trấn áp, sự thực hành đúng đắn là cần được nâng đỡ. Người không thánh thiện là cần được trấn áp, người thánh thiện là cần được nâng đỡ. Kẻ trộm cướp là cần được trấn áp, kẻ không là trộm cướp là cần được nâng đỡ.”

“Thưa ngài Nāgasena, hãy là vậy. Giờ đây ngài mới đề cập đến vấn đề của trầm, trầm quan tâm đến ý nghĩa của điều trầm hỏi. Thưa ngài Nāgasena, như vậy trong khi trấn áp kẻ trộm cướp thì nên trấn áp như thế nào?”

“Tâu đại vương, trong khi trấn áp kẻ trộm cướp thì nên trấn áp như vậy: Kẻ đáng quở trách thì nên quở trách, kẻ đáng trừng phạt thì nên trừng phạt, kẻ đáng lưu đày thì nên lưu đày, kẻ đáng giam cầm thì nên giam cầm, kẻ đáng tử hình thì nên tử hình.”

“Yampana bhante nāgasena corānaṃ ghātanaṃ, taṃ tathāgatānaṃ anumatan ”ti?

“Na hi mahārājā ”ti.

“Kissa pana coro anusāsanīyo anumato tathāgatānaṃ ”ti?

“Yo so mahārāja ghātīyati, na so tathāgatānaṃ anumatiyā ghātīyati. Sayam katena so ghātīyati. Api ca dhammānusiṭṭhiyā anusāsīyati. Sakkā pana mahārāja purisaṃ akāraṃ anaparādhaṃ vīthiyaṃ carantaṃ gahetvā matimatā<sup>1</sup> ghātayitun ”ti?

“Na hi bhante ”ti.

“Kena kāraṇena mahārājā ”ti?

“Akārakattā bhante ”ti.

“Evameva kho mahārāja na coro tathāgatānaṃ anumatiyā haññati. Sayam katena so haññati. Kimpanettha anusāsako kañci dosaṃ āpajjati ”ti?

“Na hi bhante ”ti.

“Tena hi mahārāja tathāgatānaṃ anusatthi sammānusatthi<sup>2</sup> hoti ”ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampañicchāmī ”ti.

### **Ahiṃsāniggahapañho ekādasamo.**

\*\*\*\*\*

---

<sup>1</sup> matimatā - itisaddo Ma. natthi.

<sup>2</sup> samā anusatthi - PTS.

“Thưa ngài Nāgasena, như vậy việc tử hình những kẻ trộm cướp có được các đức Như Lai chấp thuận không?”

“Tâu đại vương, không.”

“Thưa ngài Nāgasena, vậy thì tại sao việc kẻ trộm cướp cần được chỉ dạy lại được các đức Như Lai chấp thuận?”

“Tâu đại vương, kẻ nào bị tử hình, không phải do sự chấp thuận của các đức Như Lai mà kẻ ấy bị tử hình. Kẻ ấy bị tử hình bởi việc đã làm của chính bản thân. Thêm nữa, kẻ ấy được chỉ dạy theo sự chỉ dạy về Giáo Pháp. Tâu đại vương, phải chăng bậc trí có thể bắt giữ người không gây án không phạm tội đang đi trên đường rồi giết chết không?”

“Thưa ngài, không thể.”

“Tâu đại vương, vì nguyên nhân gì?”

“Thưa ngài, vì là người không gây án.”

“Tâu đại vương, tương tự y như thế kẻ trộm cướp sẽ bị giết chết không phải do sự chấp thuận của các đức Như Lai. Kẻ ấy sẽ bị giết chết bởi việc đã làm của chính bản thân. Như thế, phải chăng trong trường hợp này người chỉ dạy phạm vào lỗi lầm nào đó?”

“Thưa ngài, không có.”

“Tâu đại vương, như thế thì sự chỉ dạy của các đức Như Lai là sự chỉ dạy đúng đắn.”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

**Câu hỏi về sự không hãm hại và sự trấn áp là thứ mười một.**

\*\*\*\*\*